

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

**Về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025
nguồn ngân sách nhà nước của thành phố Cần Thơ
sau khi sắp xếp đơn vị hành chính**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024.

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025.

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 1668/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thành phố Cần Thơ năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 125/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-TTg ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung vốn từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2022 để thực hiện nhiệm vụ chi đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 -2025 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia và điều chỉnh một số chỉ tiêu mục tiêu, nhiệm vụ của 03 chương trình mục tiêu quốc gia tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 202/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các dự án trong nội bộ của bộ, cơ quan trung ương và địa phương;

Căn cứ Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1162/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2023 về bổ sung kinh phí từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2023 cho các tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long thực hiện dự án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán và kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2024 từ nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi ngân sách trung ương năm 2021 cho Bộ Giao thông vận tải và 08 địa phương để thực hiện 03 dự án đường bộ cao tốc quan trọng quốc gia theo Nghị quyết số 58/2022/QH15, Nghị quyết số 59/2022/QH15 và Nghị quyết số 60/2022/QH15;

Căn cứ Quyết định số 833/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương;

phân bổ vốn từ nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi ngân sách trung ương năm 2021 còn dư sau khi thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025, giao dự toán, kế hoạch đầu tư công từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ngân sách trung ương;

Căn cứ Quyết định số 660/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 -2025 cho các nhiệm vụ, dự án của bộ, cơ quan trung ương và địa phương;

Căn cứ Quyết định số 864/QĐ-TTg ngày 05 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 của các địa phương tại các Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022, số 147/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố về kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025 của thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của HĐND thành phố về Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao chi tiết, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao chi tiết, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương: số 57/NQ-HĐND ngày 15 tháng 10 năm 2021; số 66/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021; số 15/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022; số 29/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2022; số 44/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022; số 04/NQ-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2023; số 05/NQ-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2023; số 22/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023; số 23/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023; số 49/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023; số 05/NQ-HĐND ngày 09 tháng 4 năm 2024; số 13/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2024; số 21/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2024; số 39/NQ-HĐND ngày 12 tháng 11 năm 2024; số 40/NQ-HĐND ngày

12 tháng 11 năm 2024; số 46/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024; số 47/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024; số 17/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2025; số 18/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2025; số 88/NQ-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2025; số 89/NQ-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 180/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 các nguồn vốn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2020, tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đợt 4 nguồn vốn tăng thu ngân sách tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (đợt cuối) từ các nguồn vốn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 174/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2025 đợt 1 từ các nguồn vốn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2023, tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 và năm 2025 từ nguồn vốn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2024 (đợt 1); phân bổ kế hoạch vốn năm 2025 từ nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2023 (đợt 2);

Căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương quản lý.

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 1);

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (lần 2);

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (lần 3);

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (lần 4);

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (lần 5);

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (lần 6);

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (lần 7);

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (lần 8);

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (lần 9);

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (lần 10);

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (lần 11);

Xét Tờ trình số 28/TTr-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý của thành phố Cần Thơ sau khi sắp xếp đơn vị hành chính; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý sau khi sắp xếp đơn vị hành chính. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách nhà nước của thành phố Cần Thơ tiếp nhận sau sáp nhập từ 03 tỉnh, thành phố cũ tại thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2025 là: 102.658.555 triệu đồng (đã phân bổ chi tiết 100.713.881 triệu đồng, chưa phân bổ 1.581.596 triệu đồng, dự phòng cắt giảm trung hạn 363.078 triệu đồng). Trong đó:

1. Thành phố Cần Thơ (cũ): 44.300.561 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 15.319.151 triệu đồng.
- Ngân sách địa phương: 28.981.410 triệu đồng.

2. Tỉnh Hậu Giang (cũ): 25.072.921 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 9.696.937 triệu đồng.
- Ngân sách Trung ương: Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội: 1.217.000 triệu đồng.
- Ngân sách địa phương: 13.773.042 triệu đồng.
- Chương trình mục tiêu quốc gia: 385.942 triệu đồng.

3. Tỉnh Sóc Trăng (cũ): 33.285.073 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 16.131.006 triệu đồng.
- Ngân sách địa phương: 16.799.289 triệu đồng.
- Vốn ngân sách cấp huyện giao bổ sung (chuyển giao lại cho cấp tỉnh và cấp xã khi xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp): 354.778 triệu đồng.

(Chi tiết theo các Phụ lục: I-CANTHO, I-HAUGIANG, I-SOCTRANG, II-SOCTRANG, III-SOCTRANG, IV-SOCTRANG, V-SOCTRANG, VI-SOCTRANG, VII-SOCTRANG, VIII-SOCTRANG, IX-SOCTRANG, X-SOCTRANG, XI-SOCTRANG, XII-SOCTRANG, XIII-SOCTRANG, XIV.1-SOCTRANG, XIV.2-SOCTRANG, XIV.3-SOCTRANG, XIV.4-SOCTRANG, XIV.5-SOCTRANG, XIV.6-SOCTRANG, XIV.7-SOCTRANG, XIV.8-SOCTRANG, XIV.9-SOCTRANG, XIV.10-SOCTRANG, XIV.11-SOCTRANG đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân thành phố:

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

- Quyết định việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Nghị định số 125/2025/NĐ-CP phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển, khả năng cân đối, đặc điểm cụ thể của địa phương và giải quyết các vấn đề cấp bách, quan trọng phát sinh từ thực tiễn trong quá trình sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

2. **Hội đồng nhân dân giao** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu **Hội đồng nhân dân** và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ **Khoá X, Kỳ họp thứ Hai** thông qua **và có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 7** năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- **Chính phủ;**
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Bộ Tài chính;
- TT. TU, TT. HĐND, UBND, UBMTTQ VN **thành phố;**
- Đoàn Đại biểu Quốc hội **thành phố;**
- Đại biểu Hội đồng nhân **thành phố;**
- Các Sở, ban, ngành đoàn thể **thành phố;**
- TT. HĐND, UBND các phường, xã;
- Cổng Thông tin điện tử **thành phố;**
- Trung tâm Điều hành đô thị thông minh;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử;
- Báo và Phát thanh - Truyền hình thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đồng Văn Thanh

*** Ghi chú:** Kính mời đại biểu xem phụ lục tại Tờ trình số 28/TTr-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.